

Số: 60/2022/QĐST-HNGĐ

TP.Thái Bình, ngày 29 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 41/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Nguyễn Thế V**, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Số nhà x, đường B, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Chị **Vũ Thùy G**, sinh năm 1990;

Nơi ĐKKHKT: Số nhà x, đường B, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà x, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thế V và chị Vũ Thùy G tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình vào ngày 30/12/2008. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc tại số nhà x, đường B, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Đến cuối năm 2018 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không còn yêu thương nhau nữa nên vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai. Hai bên đã cố gắng hàn gắn nhưng tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách, mục đích hôn nhân không còn đạt được, không thể đoàn tụ với nhau được nữa nên anh chị đã cùng nhau bàn

bạc và đi đến thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết công nhận cho anh chị thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, anh chị vẫn kiên quyết đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu có tiếp tục chung sống cũng không có hạnh phúc nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh Việt, chị Giang.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Thế V và chị Vũ Thùy G có 02 con chung là Nguyễn Mai H, sinh ngày 03/01/2011 và Nguyễn Khánh T sinh ngày 08/8/2013. Ly hôn, anh Nguyễn Thế V và chị Vũ Thùy G thỏa thuận: Giao cho anh Nguyễn Thế V trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Nguyễn Mai H và Nguyễn Khánh T. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vũ Thùy G cấp dưỡng nuôi hai con cho anh Nguyễn Thế V mỗi tháng 1.500.000 đồng/01con, kể từ tháng 4 năm 2022 đến khi mỗi con đủ 18 tuổi.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Thế V và chị Vũ Thùy G trình bày: Anh Nguyễn Thế V và chị Vũ Thùy G không có tài sản chung, không vay chung ai tài sản gì và không cho ai vay chung tài sản gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Thế V và chị Vũ Thùy G mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên đây của anh Hưởng, chị Liên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận cho anh Nguyễn Thế V và chị Vũ Thùy G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Thế V trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Mai H, sinh ngày 03/01/2011 và Nguyễn Khánh T sinh ngày 08/8/2013. Chị Vũ Thùy G cấp dưỡng nuôi hai con cho anh Nguyễn Thế V mỗi tháng 1.500.000 đồng/01con, kể từ tháng 4 năm 2022 đến khi mỗi con đủ 18 tuổi.

Chị Vũ Thùy G có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh Nguyễn Thế V và chị Vũ Thùy G có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thế V và chị Vũ Thùy G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thế V và chị Vũ Thùy G mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000578 ngày 19/04/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Anh Nguyễn Thế V và chị Vũ Thùy G đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- UBND phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình (Giấy chứng nhận kết hôn số x ngày 30/12/2008);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương